

KẾT CẤU NGHỆ THUẬT TRONG CÂU CHUYỆN CON NGỰA KHOSTOMER CỦA L.N.TOLSTOY

Lê Thị Thu Hiền

Khoa Ngữ văn, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2

Tóm tắt. *Câu chuyện con ngựa Khostomer* của L.N.Tolstoy là một tác phẩm rất độc đáo. Nhân vật chính của truyện là con ngựa già Khostomer kể lại cuộc đời đã qua của mình. Ấn sâu trong những tâm sự, trải nghiệm của ngựa Khostomer là những triết lý nhân sinh sâu sắc mà nhà văn muốn chuyển tải tới người đọc. Câu chuyện quá khứ của ngựa Khostomer được tổ chức đan cài với câu chuyện hiện tại qua đó Tolstoy đặt ra nhiều vấn đề có ý nghĩa bức thiết. Bức tranh đời sống được tái hiện trong một kết cấu như vậy vì thế trở nên vô cùng sống động dưới ngòi bút thiên tài của nhà văn.

Từ khóa: Kết cấu nghệ thuật, *Câu chuyện con ngựa Khostomer*, Tolstoy.

1. Mở đầu

Sinh thời L.N.Tolstoy là người rất yêu quý ngựa và thích cưỡi ngựa, ông luôn có ý thức coi chúng như những người bạn thân thiết của mình. Trong sự nghiệp sáng tác của nhà văn, đề tài về con ngựa có một lịch sử khá thú vị. Ý tưởng viết một tác phẩm mà trong đó nhân vật chính là con ngựa được Tolstoy thổ lộ trong nhật ký ngay từ năm 1856. Chính bởi vậy, Tolstoy đặc biệt quan tâm, hứng thú với câu chuyện nói về số phận con ngựa đua nổi tiếng ở Orlov do A.A.Stakhovich – chủ một trại nuôi ngựa lớn ở tỉnh Orlov và là người sáng lập Hội đua ngựa ở Peterburg - kể cho nhà văn nghe trong lần ông ấy đến thăm điền trang Yasnaya Polyana vào năm 1860. Nội dung câu chuyện được lấy từ một truyện ngắn có nhan đề *Truyện phiêu lưu của con ngựa thiên khoang* do người anh trai đã quá cố của A.A. Stakhovich là nhà văn M.A.Stakhovich viết nhưng chưa kịp hoàn thành. Năm 1861 Tolstoy bắt tay vào viết những dòng đầu tiên của tác phẩm với lời đề tặng M.A.Stakhovich, đến năm 1863, khi chưa kịp hoàn thành thì ông dừng lại. Trải qua hơn hai mươi năm trời ấp ủ, vào năm 1885, theo đề nghị của S.A.Tolstoy, để chuẩn bị cho việc xuất bản tác phẩm của L.N.Tolstoy, nhà văn mới tiếp tục sửa chữa, một năm sau đó ông viết xong. Tác phẩm lúc đầu có tên là *Хлыстомер (Khlustomer)*, sau được đổi thành *Холстомер (Khostomer)*.

Câu chuyện con ngựa Khostomer được hoàn thành vào thời kì đánh dấu nhiều khủng hoảng xảy ra trong tư tưởng, sáng tác văn chương cũng như trong đời sống riêng tư của

Ngày nhận bài: 22/12/2018. Ngày sửa bài: 5/1/2019. Ngày nhận đăng: 12/1/2019.

Tác giả liên hệ: Lê Thị Thu Hiền. Địa chỉ e-mail: lethuhienp2@gmail.com

nhà văn. Tác phẩm được coi như một nốt lặng trong cuộc đời cầm bút của Tolstoy bởi có thể thấy những tâm tư thâm kín của nhà văn trong những lời tâm sự, chiêm nghiệm về cuộc đời của ngựa Kholstomer. Qua công trình nghiên cứu của B.M.Aykhenbaum, V.Shclovsky chúng tôi nhận thấy tác phẩm được các nhà nghiên cứu văn học Nga chú ý phân tích ở một số khía cạnh đề tài, lịch sử sáng tác, nội dung tư tưởng và các dị bản của tác phẩm. Theo chúng tôi, góp phần làm nên thành công cho *Câu chuyện con ngựa Kholstomer* còn có một yếu tố rất quan trọng đó là kết cấu nghệ thuật của tác phẩm. Đây là phương diện làm nên cá tính sáng tạo nhà văn. Tác phẩm có kết cấu truyện lồng truyện, nó độc đáo ở chỗ người kể chuyện là một con ngựa già, đồng thời cũng là nhân vật chính. Cùng với đó còn xuất hiện người kể chuyện dẫn truyện ở ngôi thứ ba, kết nối câu chuyện quá khứ với hiện tại. Kết cấu này đem lại cho truyện vừa đáng đáp của một cuốn tiểu thuyết với nhiều tầng ý nghĩa. Từ góc nhìn của phê bình văn học hiện đại, dựa trên lý thuyết tự sự của các nhà nghiên cứu N.Tamarchenko và V.Tyupa chúng tôi sẽ phân tích và chỉ ra đặc điểm của kết cấu nghệ thuật trong tác phẩm này.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Kết cấu truyện kể

Dựa vào cách xác định mô hình truyện kể của N.Tamarchenko chúng tôi cho rằng, *Câu chuyện con ngựa Kholstomer* được tổ chức theo mô hình truyện kể lũy tiến (аккумулятивный сюжет) với đặc điểm các tình tiết, sự kiện trong truyện được móc xích với nhau và sắp xếp theo chiều gia tăng, lũy tiến về số lượng. Đây là kiểu kết cấu Tolstoy ưa dùng và có thể thấy nó xuất hiện trở đi trở lại trong nhiều sáng tác của ông. Bên cạnh đó, trong phạm vi nghiên cứu vấn đề, chúng tôi áp dụng phương pháp phân “trường đoạn” (эпизод; episode) của V.Тyupa [xem 3, 4] vào phân tích diễn trình hành động của truyện kể nhằm làm rõ hơn kết cấu tác phẩm qua đó thấy được những đổi mới trong nghệ thuật tự sự của Tolstoy. Theo nhà nghiên cứu này, trường đoạn được hiểu là một đoạn của văn bản có tính thống nhất về địa điểm, thời gian và hệ thống nhân vật. Việc phân trường đoạn như một chiếc kính phóng đại đối với sự kiện; truyện càng nhiều trường đoạn thì càng tăng tính sự kiện nhiều hơn. Căn cứ vào số lượng trường đoạn có thể xác định được điểm hội tụ tỉ lệ vàng – một trong những phương pháp giúp người đọc có thể nắm bắt được điểm quan trọng của diễn trình hành động và ý đồ nghệ thuật của nhà văn. Chúng tôi cụ thể hóa bằng những phân tích dưới đây:

2.1.1. Diễn biến thời gian hiện thực của sự kiện

1. Ngựa Kholstomer ra đời. 2. Ngựa Kholstomer bị tách khỏi ngựa mẹ. 3. Tình yêu đầu đời đến với nó. 4. Ngựa Kholstomer bị thiến và bị tách khỏi đàn. Đây là bước ngoặt của cuộc đời nó. 5. Ngựa Kholstomer được đóng yên và tập phi nước kiệu. 6. Nó bị bán cho một người lái buôn chuyên lòng mua ngựa tận gốc vì tốc độ không ngựa nào sánh kịp. 7. Nó tiếp tục bị bán cho Serpukhovsky – một sĩ quan quý tộc. Thời gian ở với người chủ này là lâu nhất, khoảng hai năm. 8. Ngựa Kholstomer bị bán cho một người lái buôn và bị hành hạ quá đáng. 9. Một bà lão đã mua nó từ chỗ người lái buôn. 10. Người thợ mộc đã mua lại nó sau khi bà lão qua đời. 11. Ngựa Kholstomer bị bán cho một nông dân và phải làm việc quá sức. 12. Nó được một người Sorgan mang về và bị giày vò một cách khủng khiếp. 13. Ngựa Kholstomer bị bán cho người quản lý địa phương. Đây là người chủ cuối cùng của nó. Nó được chăm sóc và sống cùng bầy đàn của mình. 14. Ngựa Kholstomer

gặp lại Serpukhovsky. 15. Ngựa Kholstomer mắc bệnh rồi chết. 16. Sự kiện Serpukhovsky chết.

Như vậy ta thấy thời gian hiện thực của sự kiện là toàn bộ cuộc đời con ngựa từ lúc nó sinh ra, trải qua nhiều biến cố, già đi và không còn được đón nhận để rồi cuối cùng chấp nhận cái chết trong bệnh tật.

2.1.2. Diễn biến thời gian truyện

Thời gian truyện chỉ diễn ra trong 7 ngày và 6 đêm (lược kể ngày thứ 2, 3, 4), theo đó: ngày thứ nhất (từ chương I đến chương IV), đêm thứ nhất (chương V); đêm thứ 2 (chương VI); đêm thứ 3 (chương VII); đêm thứ 4 và đêm thứ 5 (chương VIII); ngày thứ 6 (chương IX, chương X); đêm thứ sáu, sáng ngày thứ 7 (chương XII).

Theo khảo sát, tác phẩm có VII trường đoạn lớn (chúng tôi dùng chữ số La Mã để phân biệt với các trường đoạn nhỏ được kí hiệu theo số 1,2... nằm trong trường đoạn lớn). Theo đó, *trường đoạn I* (chương I): đây là trường đoạn mở đầu miêu tả cảnh đàn ngựa được lừa ra đồng cỏ vào một buổi sáng đẹp trời. Chúng bộc lộ một sức mạnh, sự trẻ trung, yêu đời. *Trường đoạn II* (các chương II, III, IV): miêu tả cảnh đàn ngựa vui đùa, nghịch ngợm trên đồng cỏ. Những trò đùa nghịch tinh quái của lũ ngựa non khiến ngựa Kholstomer nhớ về quá khứ sôi nổi đã qua của mình. Trường đoạn I và II (diễn ra trong ngày thứ nhất) được kể lại bởi người kể chuyện dẫn truyện ở ngôi thứ ba. *Trường đoạn III* (các chương V, VI, VII, VIII): Quay ngược về quá khứ: người kể chuyện là con ngựa già Kholstomer kể lại cuộc đời mình. Trường đoạn này bao gồm nhiều trường đoạn nhỏ, đó là: 1. Ngựa Kholstomer ra đời. 2. Ngựa Kholstomer bị tách khỏi ngựa mẹ. 3. Tình yêu đầu đời đến với nó. 4. Ngựa Kholstomer bị thiến và bị tách khỏi đàn. Đây là bước ngoặt của cuộc đời nó. 5. Ngựa Kholstomer được đóng yên và tập phi nước kiệu. 6. Nó bị bán cho một người lái buôn chuyên lòng mua ngựa tận gốc vì tốc độ không ngựa nào sánh kịp. 7. Nó tiếp tục bị bán cho Serpukhovsky – một sĩ quan quý tộc. Thời gian ở với người chủ này là lâu nhất, khoảng hai năm. 8. Ngựa Kholstomer bị bán cho một người lái buôn và bị hành hạ quá đáng. 9. Một bà lão đã mua nó từ chỗ người lái buôn. 10. Người thợ mộc đã mua lại nó sau khi bà lão qua đời. 11. Ngựa Kholstomer bị bán cho một nông dân và phải làm việc quá sức. 12. Nó được một người Sorgan mang về và bị giày vò một cách khủng khiếp. 13. Ngựa Kholstomer bị bán cho người quản lí địa phương. Đây là người chủ cuối cùng của nó. Nó được chăm sóc và sống cùng bầy đàn của mình. Trường đoạn này kéo dài trong năm đêm. *Trường đoạn IV* (các chương IX, X, XI): quay trở về thực tại: cảnh nhà ông chủ trại ngựa. Con ngựa Kholstomer gặp lại Serpukhovsky – người chủ cũ của mình. *Trường đoạn V*: Người ta phát hiện ra ngựa Kholstomer bị mắc bệnh. *Trường đoạn VI* (chương XII): Một người đàn ông lạ mặt đến đưa nó đi rồi lột da nó. *Trường đoạn VII* (chương XII): Sự kiện Serpukhovsky chết. Từ trường đoạn IV đến trường đoạn VII được kể lại bởi người kể chuyện dẫn truyện ở ngôi ba và chỉ diễn ra trong ngày thứ sáu và sang đến sáng ngày thứ 7.

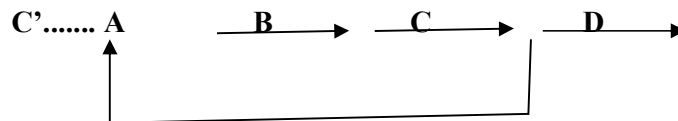
Như vậy có thể thấy, số lượng cả trường đoạn lớn và trường đoạn nhỏ đều là số lẻ. Trong VII trường đoạn lớn có hai trường đoạn trung tâm là trường đoạn III và trường đoạn IV. Sự đan xen giữa hai ngôi kể, hai điểm nhìn, hai tuyến thời gian, không gian được thể hiện khá rõ ở hai trường đoạn này. Trường đoạn III là câu chuyện của ngựa Kholstomer được kể ở ngôi thứ nhất xưng “tôi”, còn trường đoạn IV lại được kể ở ngôi thứ ba. Điểm nhìn ở trường đoạn III là của ngựa Kholstomer, còn ở trường đoạn IV là của

người kể chuyện dẫn truyện. Thời gian sự kiện ở trường đoạn III là của quá khứ, còn ở trường đoạn IV là của hiện tại. Vì thế có thể xác định chủ đề, nội dung chính của truyện, tư tưởng của nhà văn nằm ở hai trường đoạn trung tâm này. Các sự kiện xảy ra ở hai trường đoạn này được sắp xếp lũy tiến, trong đó, trường đoạn III gồm 13 sự kiện, mỗi sự kiện có thể coi là một trường đoạn nhỏ được móc xích, xâu chuỗi với nhau châu tuần quanh nhân vật ngựa Kholstomer tạo nên diễn trình hành động. Đây là trường đoạn phong phú sự kiện hơn cả so với các trường đoạn khác trong tác phẩm cho nên có thể tách trường đoạn lớn này thành một truyện ngắn, và vì số lượng các trường đoạn nhỏ trong truyện ngắn này là một số lẻ nên dễ dàng nhận thấy điểm hội tụ tỉ lệ vàng rơi vào trường đoạn thứ 7 với nội dung ngựa Kholstomer kể về sự kiện nó được huấn luyện trở thành con ngựa có tốc độ tuyệt vời hơn tất cả các con ngựa khác, tiếng tăm của nó vang xa, nhưng vừa chạm đến đỉnh vinh quang thì ngay sau đó nó trượt sâu xuống vực thẳm của sự thất bại sau lần dồn hết sức lực đưa ông chủ của mình đuổi theo người tình bỏ trốn đi với người khác. Ông chủ gặp được người tình còn nó sau lần ấy đã vĩnh viễn mất đi phong độ vốn có. Nó trở thành con ngựa tàn phế, đau yếu. Ông chủ lần ấy của nó không ai khác chính là Serpukhovsky. Có thể nói, sự sắp xếp tiến trình sự kiện như vậy không phải ngẫu nhiên mà nằm trong ý đồ nghệ thuật của tác giả. Điểm hội tụ tỉ lệ vàng rơi vào trường đoạn này càng trở nên có ý nghĩa hơn khi chính trường đoạn nhỏ này đóng vai trò là trường đoạn kết nối với trường đoạn lớn – trường đoạn thứ IV của tác phẩm, người kể chuyện dẫn truyện kể về sự kiện ngựa Kholstomer gặp lại người chủ cũ của mình – anh chàng sĩ quan quý tộc Serpukhovsky lừng danh một thời, giờ lâm vào cảnh nợ nần, sống sa đọa - đang ở thăm ông chủ trại ngựa – người chủ cuối cùng của ngựa Kholstomer. Và cũng không phải ngẫu nhiên điểm hội tụ tỉ lệ vàng của tác phẩm rơi vào trường đoạn lớn này. Như vậy ta thấy có hai điểm hội tụ tỉ lệ vàng, một rơi vào câu chuyện của ngựa Kholstomer (trường đoạn thứ 7 - trường đoạn nhỏ), một rơi vào truyện kể của người dẫn truyện (trường đoạn thứ IV- trường đoạn lớn). Sự kết nối sự kiện ở hai trường đoạn này đem lại tính thống nhất cho tác phẩm, cho thấy mối quan hệ của hai nhân vật: ngựa Kholstomer và Serpukhovsky - người chủ của nó trong kết cấu truyện kể.

Như vậy, có thể nói, trong *Câu chuyện con ngựa Kholstomer* trật tự thời gian được sắp xếp không tuyến tính mà có sự đảo lộn; thời gian sự kiện và thời gian miêu tả không trùng nhau. Sự kiện ngựa Kholstomer cùng đàn ngựa trong một lần đi chăn thả được đẩy lên mở đầu tác phẩm và điểm hội tụ tỉ lệ vàng ở hai trường đoạn trung tâm mà chúng tôi đã xác định và phân tích ở trên cho thấy đây là những tín hiệu nghệ thuật thể hiện:

- + Nhân vật chính của truyện là ngựa Kholstomer
- + Nội dung và chủ đề của tác phẩm: thể hiện cái nhìn, cách đánh giá của nhà văn đối với hiện thực, đó là: sự hoài nghi chế độ sở hữu và sự phê phán chế độ nông nô.
- + Mối quan hệ và xung đột giữa ngựa Kholstomer với đồng loại và con người.
- + Quy luật của tự nhiên và cuộc sống con người. Nhà văn đưa ra những yêu cầu đạo đức.

Từ đây, chúng tôi khái quát kết cấu truyện kể của *Câu chuyện con ngựa Kholstomer* bằng sơ đồ sau:



Chiều hướng mũi tên từ **A** đến **D** biểu thị thời gian sự kiện tuyến tính
Đường đứt gãy từ **C'** đến **A** biểu thị thời gian sự kiện bị đảo lộn.

2.2. Bức tranh về đời sống

Trong *Câu chuyện con ngựa Kholstomer*, Tolstoy đã vẽ nên bức tranh hiện thực sống động thông qua điểm nhìn, lời kể của con ngựa già Kholstomer và nhân vật người kể chuyện dẫn truyện ở ngôi thứ ba. Tất nhiên ở đây nhà văn đã sử dụng thủ pháp nghệ thuật nhân hóa để miêu tả ngựa yêu của mình. Lời kể của ngựa Kholstomer vì thế có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong kết cấu tác phẩm. Không gian của lời kể diễn ra “bên trong cánh cổng” chuồng ngựa, còn thời gian của lời kể là vào “ban đêm” yên tĩnh, vắng lặng khi ngựa Kholstomer cảm thấy bị bỏ rơi, không còn được đón nhận và muốn tâm sự, chia sẻ. Có thể nói không gian, thời gian ấy là của con ngựa già, của sự cô độc, của tâm tình. Nó hoàn toàn đối lập với không gian cao rộng “bên ngoài cánh cổng” vào “ban ngày” với hình ảnh bầu trời, những đám mây uốn lượn, đồng cỏ trải dài, dòng sông, ánh bình minh tươi đẹp vào mỗi buổi sáng, “cánh đồng lúa mạch xanh mướt mấp mô như những cái ống, tỏa ra một mùi hương thơm tươi mát... Những con chim sơn ca sà xuống bãi cỏ và cánh đồng lúa mạch” [2;97]. Đó là không gian của cả đàn ngựa, của sự sống, của tuổi trẻ, không gian thiên nhiên bởi ở đây chúng được ăn uống no nê, được thỏa sức đùa nghịch và hí gọi nhau đầy tình tứ. Như vậy, cánh cổng là vị trí có ý nghĩa phân chia ranh giới rất rõ và trở thành một tín hiệu nghệ thuật. Khi nó được “mở” ra có nghĩa là “ban ngày”, “ánh sáng”, “ồn ào”, “náo nhiệt”, “đông đúc”, “vui vẻ” – thời gian vận động còn khi “đóng” lại là “ban đêm”, “bóng tối”, “mưa lâm thâm”, “một mình”, “buồn bã” - thời gian ngừng trôi. Điều này có thể lý giải vì sao vào ban ngày trung tâm miêu tả của bức tranh là cả đàn ngựa với một vẻ trẻ trung, căng tràn sức sống còn ban đêm là con ngựa già Kholstomer buồn bã, cô độc. Thời gian hiện tại (các chương I, II, III, IV, IX, X, XI, XII) được tính bằng *buổi* (*sáng*: bình minh, mặt trời, sương sớm, hơi nước; *chiều*: mưa phùn; *tối*: mảnh trăng lưỡi liềm, cảnh vật yên tĩnh). Thời gian quá khứ (các chương V, VI, VII, VIII) được tính bằng *tháng, năm, cuộc đời* (qua lời kể của con ngựa già) và dồn lại trong năm đêm. Câu chuyện của ngựa già Kholstomer vì vậy bị dồn nén, có cảm giác như thời gian ngừng trôi trong lời kể của nó. Biết bao nhiêu sự kiện, bao nhiêu biến cố xảy ra trong cuộc đời con ngựa đã được nó làm sống lại trọn vẹn trong năm đêm này. Đêm thứ nhất lời kể của ngựa Kholstomer đầy tâm trạng bởi trước đó, vào buổi sáng, khi được đưa ra ngoài đồng cỏ nó chứng kiến cảnh nhộn nhịp, vui vẻ, tình nghịch của cả đàn ngựa. Bọn chúng có vẻ như chẳng để ý gì đến sự có mặt của con ngựa già. Ngay cả lão chăn ngựa Nhixtri người rất gần gũi với ngựa Kholstomer cũng dường như làm ngơ với những gì nó đang phải chịu đựng khi ông ta “hất đầu con ngựa sang một bên, giơ chiếc dây cương lên rồi đập chiếc móc khóa một cách rất mạnh vào đôi chân khô nứt nẻ của con ngựa già” [2.95]. Thái độ thờ ơ của đàn ngựa và cách ứng xử có phần thô bạo của Nhixtri là nguyên nhân khiến con ngựa già muốn trút bầu tâm sự, kể lại quãng đời tươi đẹp đã qua của mình. Có chút gì đó xót xa trong lời của ngựa Kholstomer khi chợt nhận ra “nó thì đã già, mà lũ ngựa kia thì còn trẻ. Nó thì gầy gò, còn bọn chúng thì no nê béo tốt. Nó thì buồn bã, còn bọn chúng thì lại vui vẻ” [2;100]. Ngựa Kholstomer đã từng trải qua một thời tung hoành ngang dọc, được đánh giá là con ngựa có một không hai ở nước Nga không chỉ bởi những sải chân dài và dáng phi nước kiệu rất khoáng đạt mà còn ở bộ lông loang lổ hết sức đặc biệt, vậy mà nay nó đã trở nên ngày một “xấu đi, gầy đi, già đi” và không còn là tâm điểm của sự

chú ý. Ý thức về thời hoàng kim đã qua và cái hiện tại cô độc khiến ngựa già buồn không xiết. Sang đêm thứ hai, ngựa Kholstomer kể về sự kiện nó bị tách khỏi ngựa mẹ và tình yêu đầu đời của mình. Với ngựa Kholstomer, mỗi tình đầu tiên là một kỷ niệm đẹp, nhưng nó lại là bước ngoặt, là nguyên nhân khiến cho số phận của con ngựa thay đổi. Điểm nhìn là của hiện tại, câu chuyện là của quá khứ đã qua. Ngựa Kholstomer đã già, bởi thế, những chiêm nghiệm của nó đầy tính triết lý sâu xa. Trong giọng kể của ngựa già có đôi chút trách móc khi nó bị cuộc đời đối xử bất công chỉ vì nó là một con ngựa hoang, sinh ra đã khác người. Vì điều đặc biệt này mà người ta xua đuổi tình yêu đầu đời của nó, người ta tách nó ra khỏi đàn, người ta thiến nó. Cả đàn ngựa quay lưng, đoạn tuyệt với nó, ngựa Kholstomer cô độc trong chính bầy đàn của mình. Nó không được đồng loại chấp nhận. Ngay cả con người cũng không đón nhận nó. Họ bỏ đói nó, họ đánh nó, đập nó, họ cho rằng mình có quyền đối xử như thế với nó vì nó là của họ, thuộc quyền sở hữu của họ. Đến đêm thứ ba ngựa Kholstomer kể lại thời điểm huy hoàng nhất của mình đó là lúc nó trở thành con ngựa phi nước kiệu có tiếng khắp vùng. Nhưng đây lại chính là nguyên nhân gây ra nỗi bất hạnh cho nó bởi ngay sau khi chiến thắng trong cuộc đua nó đã bị bán cho một người lái buôn. Ngựa Kholstomer không thể giải thích vì sao lại như vậy và nó mơ hồ nhận ra “chỉ vì tôi là con ngựa thiến hoang” [2;107]. Đêm thứ tư ngựa Kholstomer kể về quãng đời đẹp nhất của nó với ông chủ - một sĩ quan quý tộc, đẹp trai, giàu có, hạnh phúc. Nó phục tùng ông chủ tuyệt đối và gần như đánh mất nửa đời mình khi ở với người chủ này. Đêm cuối cùng con ngựa già kể lại lần phi nước kiệu đưa ông chủ đuổi theo người tình của mình, kết quả của cuộc rượt đuổi là “các móng của tôi bị bong ra, ngón chân trở nên cong gập, toàn thân mệt mỏi, uể oải, yếu ớt” [2;115]. Sau lần ấy nó vĩnh viễn không còn là nó mà bị biến thành một con ngựa hoàn toàn khác. Kể từ đây nó bị mua đi bán lại qua tay rất nhiều người, trở nên ngày một già yếu, chỉ biết cày ruộng, bị giày vò khủng khiếp đến nỗi cuối cùng ông chủ hiện tại mua nó về. Có thể nói, gói trọn cuộc đời mình trong năm đêm, con ngựa già dường như đã thổ lộ hết nỗi niềm của mình với bầy đàn. Câu chuyện của nó khiến cả đàn ngựa lặng đi. Trong năm đêm ấy, chỉ có lời kể của ngựa già và cũng là lời độc thoại với chính nó. Đến đây, ta có thể cảm nhận được một điều rằng có sự gần gũi trong suy nghĩ, cách nhìn của ngựa Kholstomer với Tolstoy, hay nói một cách khác, có những suy tư về cuộc đời của nhà văn được ông trút bầu tâm sự trong đứa con tinh thần yêu quý của mình. Như đã nói, Tolstoy áp ủ *Câu chuyện con ngựa Kholstomer* trong khoảng thời gian rất dài, từ những dòng đầu tiên được nhà văn viết cùng thời kì với tiểu thuyết *Chiến tranh và hòa bình* cho đến những dòng cuối cùng, phải hai mươi năm sau, khi đã trở nên lừng lẫy trên văn đàn Nga và thế giới ông mới sửa lại và hoàn thành tác phẩm. Đang ở trên đỉnh cao danh tiếng Tolstoy bỗng nhận ra sự cô độc của mình trong văn chương cũng như cuộc đời riêng tư. Những cảm nhận bị kịch của Tolstoy truyền cả vào sáng tác của ông. Vì thế phải chăng câu chuyện của con ngựa già Kholstomer chính là câu chuyện của nhà văn? Bị kịch của ngựa Kholstomer phải chăng cũng chính là bị kịch đau xót của ông? Thông qua số phận con ngựa Tolstoy muốn gửi gắm những dự cảm về đời người. Chính vì điều này mà V.Sanagup đã đưa ra lời khuyên với Tolstoy nhưng chỉ được nhà văn chấp nhận một nửa: “Ngài hãy gọi bài báo bằng tên con ngựa và không phải là truyện vừa, mà là thơ ngụ ngôn. – Cái tên gọi ấy sẽ là mới trong văn xuôi” [1;439]. Về điều này có thể nêu ra ở đây một sự so sánh khá thú vị của V.Shklovsky: “Lev Nicolaievich là người thuộc nòi giống

tốt, một thiên tài, nhưng ông lại là con ngựa đốm trong cuộc đời cũng như trong văn học. Bộ lông đặc biệt của ông, vị trí đặc biệt của ông trên thế giới, tính cách riêng biệt của ông không được thiên hạ chấp nhận” [1;435].

Như đã nói ở trên, bên cạnh câu chuyện của con ngựa già, Tolstoy còn đưa vào bức tranh của mình câu chuyện về con người. Qua lời kể của người dẫn truyện ở ngôi thứ ba và của chính ngựa Kholstomer, thế giới con người hiện ra trong bức tranh có gì đó vênh lệch, đối lập với thế giới tự nhiên. Nói như vậy là bởi, tất cả họ đều liên quan ít nhiều đến cuộc đời con ngựa Kholstomer, họ đều là những người chủ sở hữu nó và điều đáng nói là trong đó có không ít người đối xử với nó thật bất công, thậm chí có phần thô lỗ. Trong số đó độc giả chú ý nhiều hơn cả đến ông chủ trại ngựa – người chủ cuối cùng của con ngựa Kholstomer mặc dù ông ta chỉ xuất hiện ở phần cuối của tác phẩm. Tolstoy không miêu tả tỉ mỉ, kĩ lưỡng chân dung nhân vật mà chỉ phóng to, tô đậm ở một vài nét điển hình nhằm tạo ấn tượng đối với người đọc. Điều này khác với cách nhà văn đã thể hiện ở nhiều bức chân dung trong tiểu thuyết *Chiến tranh và hòa bình* hay *Anna Karenina* trước đó. Song ở đây không phải vì thế mà bức chân dung của ông chủ trại ngựa lại kém đi sức gợi. Trong bức tranh của Tolstoy, điểm gây chú ý nhất trên khuôn mặt ông chủ trại ngựa chính là bộ râu học đòi “*được để theo kiểu Napoléon để tam với những đuôi chuột nhỏ được bôi sáp cong lên trông như chúng chỉ có thể được làm ở chính tại Pari*” [2;118]. Mái tóc của ông lúc nào cũng bóng mượt. Ông mặc bộ trang phục “*sáng sủa, rộng rãi*” rất hợp với “*thân hình béo tốt*”, “*vóc người vạm vỡ, hồng hào*” của mình. Ông cầu kì đến nỗi đặt may nó tận Luân Đôn. Nước hoa của ông rất đắt tiền nhưng đây lại là loại nước hoa mà các nữ diễn viên hay dùng, “*sợi dây chuyền khá to trên cổ của ông là một thứ trang sức đắt tiền. Những cái khuy trên cổ áo sơ mi của ông cũng rất to, được làm bằng vàng có gắn đá ngọc lam*”. Bà vợ ông chủ cũng tỏ ra rất tương xứng với chồng trong “*chiếc áo dài bằng lụa sa được tô điểm bởi những bông hoa loè loẹt, sắc sỡ. Trên đầu của bà là những chiếc kẹp đặc biệt được làm bằng vàng để giữ mái tóc giả màu vàng sẫm rất đẹp. Bà đeo rất nhiều nhẫn và vòng đắt tiền trên tay*” [2;118]. Không chỉ có vậy, tâm lí học đòi, tính khoe khoang thô lỗ của ông chủ còn được thể hiện qua nhiều chi tiết đặc sắc khác. Ông khoác lên cổ con chó nhỏ yêu quý của mình “*chiếc vòng bạc có phát ra tiếng leng keng*” và đặt cho nó một cái tên tiếng Anh “*rất kêu*” nhưng “*khó phát âm*” chỉ bởi vì khả năng nói tiếng Anh của ông rất tồi. Ngôi nhà ông chủ được trang trí nổi bật bởi rất nhiều đồ đạc đắt tiền. Trong phòng khách, những đồ vật từ “*chiếc ấm xamôva được làm bằng bạc và được đặt cạnh bộ đồ uống đắt tiền*” cho đến “*bộ đồ gỗ chân quỳ đắt tiền, được lau chùi sáng bóng. Giấy bồi tường màu sẫm có điểm những bông hoa rất to*” và “*chiếc đàn dương cầm được đặt trong góc nhà bên cạnh một chậu hoa*” [2;118] tất cả đều toát lên sự mới mẻ, quý hiếm, sang trọng. Phòng ăn cũng rất xa hoa với “*những món đặc biệt nhất... Những chiếc chai có nút hình con nhộng, rượu vang loại đặc biệt trong những chiếc bình cổ dài, rượu vốtka, món khai vị đặc biệt...*” [2;118]. Có thể nói, đồ vật là nhân tố có vai trò quan trọng trong cấu trúc không gian của Tolstoy. Sự xuất hiện của đồ vật trong “ngôi nhà”, “căn phòng” của ông chủ trại ngựa đã góp phần xác định tính chất “khép kín”, “đóng”, “hẹp”, “chật chội” của những không gian này. Nó đối lập hoàn toàn với không gian thiên nhiên “cao”, “rộng”, “xa” ở bên ngoài với bầu trời, những cánh đồng cỏ trải dài tít tắp – nơi cả đàn ngựa được bộc lộ hết bản năng vốn có, được sống với niềm yêu

thích của mình. Chính vì thế không gian “ngôi nhà”, “căn phòng” ở đây thể hiện ý nghĩa về một cuộc sống bị đóng khung, không vận động, trong không gian ấy con chó nhỏ “nằm” ngoan ngoãn dưới chân bàn, anh người hầu “đứng im như một pho tượng” còn ông bà chủ và khách “ngồi” bên chiếc ấm samova đất tiền; cả chủ lẫn khách đều không biết nói gì với nhau ngoài những câu chuyện hết sức tầm phào chẳng đi đến đâu, về những cái đã qua, đã xảy ra. Họ hằng say nhắc đến những con ngựa đua nổi tiếng cốt để khoe sự giàu có vì mình đã từng sở hữu nó, vì thói hám danh chứ không phải vì tình yêu, vì niềm đam mê với những con ngựa. Họ nói về những đàn bà, những người phụ nữ Digan, những cô vũ nữ đã từng đi qua cuộc đời họ để rồi bỏ rơi họ. Ở đây, một lần nữa người đọc được nghe câu chuyện về con ngựa khoang Kholstomer, nhưng không phải qua lời kể của nó mà qua lời kể của Serpukhovsky với ông chủ trại ngựa. Nếu như với ngựa Kholstomer, thời gian ở bên ông chủ Serpukhovsky là quãng đời đẹp nhất thì với ông chủ của nó, đây cũng là quãng thời gian đẹp nhất trong cuộc đời anh ta, khi đó anh ta có một gia tài rất lớn. Sau hai mươi năm trời sống trong sa đọa Serpukhovsky rơi vào tình trạng nợ nần khủng khiếp. Cuộc sống của anh ta trở nên âm trầm, buồn thảm, chìm đắm trong những cơn say sin để rồi giờ đây sau khi đã nốc những cốc rượu ở nhà ông chủ trại ngựa anh ta phải cố gắng lắm mới tháo được một chiếc ủng, còn chiếc kia, vì quá mệt và bụng to mà không thể tháo nổi đành phải để nguyên “ngủ kên ra sàn và cất tiếng ngáy trong gian phòng sặc mùi thuốc lá, mùi rượu vang và sự nhor nhóp của tuổi già” [2;123]. Chỉ với một vài chi tiết nhỏ như vậy Tolstoy đã cho thấy đời sống của tầng lớp quý tộc Nga trong xã hội đương thời đáng phê phán như thế nào. Đến đây có thể nói, sự kiện Serpukhovsky gặp lại con ngựa già Kholstomer có ý nghĩa nhất định trong kết cấu tác phẩm. Sự kiện này không chỉ kết nối hiện tại - quá khứ mà còn cho thấy mối quan hệ giữa Serpukhovsky – con ngựa già Kholstomer – ông chủ trại ngựa. Nếu như trong quá khứ, con ngựa Kholstomer bị coi là vật sở hữu, bị đối xử bất công, bị chà đạp thì đến hiện tại, thân phận của nó không khác gì hơn, trở thành vật để ông chủ của nó “tô điểm” thêm cho sự giàu có của mình. Mối quan hệ này chuyên chở cái nhìn, thái độ của Tolstoy về quy luật của tự nhiên, cách ứng xử của con người với tự nhiên và nó cũng là một trong những nội dung quan trọng trong bức tranh hiện thực của nhà văn, thông qua đó ông muốn đề cập đến vấn đề đạo đức. Kết thúc tác phẩm, Tolstoy miêu tả cái chết của con ngựa Kholstomer và ông chủ Serpukhovsky. Nếu như ngựa Kholstomer bị lột da, cái thân xác nó ngay cả khi chết rồi cũng không phải là không có ích, không chỉ với những loại động vật ăn thịt như quạ, sói, mà cả “những ông nông dân cũng nhặt những cái xương và mang sọ đi để sử dụng vào việc của họ” [2;125] thì cái thân xác của Nikita Serpukhovsky lại “chẳng thể biến đi đâu và cũng không thể dùng được vào việc gì” [2;125]. Cái con người từng đi khắp thế gian ấy trở thành gánh nặng với mọi người trong suốt hai mươi năm trời, vì thế việc anh ta từ già cõi đời chẳng khiến mấy ai bận tâm. Tolstoy miêu tả cái thân thể của Serpukhovsky với một sự ghê tởm “người ta lập tức khoác cho cái thi thể đã thối rữa, trang phênh ấy một bộ quần phục tốt, một đôi ủng tốt rồi đặt cái thi thể ấy vào trong chiếc quan tài tốt có dính những sợi tua mới ở bốn góc” rồi chuyển về Moskva [2;126]. Con ngựa già Kholstomer đã sống một cuộc đời hào hiệp, có ý nghĩa cho đến giây phút cuối cùng, còn Serpukhovsky – ông chủ quý tộc của nó đã trải qua cuộc đời ăn bám, phá tan tài sản hai triệu rúp để rồi cuối cùng đón nhận “tuổi già nhor nhuốc” và một “cái chết vô nghĩa”.

3. Kết luận

Một sự thật thường thấy ở ngôi bút nghiêm túc của Tolstoy đó là ông luôn đặt ra nhiều phương án, nhiều dị bản cho mỗi tác phẩm của mình và sửa đi sửa lại trước khi đưa ra quyết định cuối cùng. Việc lựa chọn cách kết cấu của *Câu chuyện con ngựa Kholstomer* không nằm ngoài quy luật ấy. Tolstoy không chọn cách kể câu chuyện từ một điểm nhìn duy nhất là người kể chuyện ở ngôi thứ ba. Cách kết cấu như thế đơn giản không đem lại ý nghĩa nghệ thuật cao. Nghệ thuật kết cấu của nhà văn ở tác phẩm này, như đã phân tích ở trên là để cho câu chuyện của con ngựa già Kholstomer được kể lại trong sự hồi tưởng của chính nó về những năm tháng đã qua, những năm tháng đã tạo nên “bức tranh cuộc đời” con ngựa trong sự kết hợp, đan xen với lời người kể chuyện giấu mặt. Đặc điểm này khiến cho tác phẩm trở nên sinh động, hấp dẫn hơn rất nhiều. Những sự kiện, biến cố trong cuộc đời con ngựa được nhắc đến vì vậy không chỉ đóng vai trò thúc đẩy cốt truyện phát triển mà còn trở thành những chiêm nghiệm về cuộc đời. Nhân hóa con vật yêu quý, nhìn thế giới qua con mắt của loài ngựa, Tolstoy đã vẽ nên bức tranh sinh động về đời sống hiện thực Nga đương thời thông qua đó nhà văn gửi gắm tư tưởng, thái độ, sự đánh giá của mình.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] V.Shclovsky, 1978. *Lev Tolstoy* (tập 2), Nxb Văn hóa, Hà Nội.
- [2] Л.Н.Толстой, 1975. *Собрание сочинений в двенадцати томах*, Повести и рассказы 1872-1903, (том 10), М.: Худ.Лит (с.92 – д.127).
- [3] В.И.Тюпа, 2001. *Нарратология как аналитика повествовательного дискурса*, Тверь.
В.И.Тюпа, 2002. *Художественный дискурс: (Введение в теорию литературы)*. – Тверь: ТГУ.

ABSTRACT

Artistic structure in L. N. Tolstoy's *Kholstomer: the story of a horse*

Le Thi Thu Hien

Faculty of Philology, Hanoi Pedagogical University 2

Kholstomer: The Story of a Horse by L. N. Tolstoy is a unique work. The story's main character is the old horse Kholstomer, who tells the stories of his past life. Hidden behind Kholstomer's stories and experience are profound and incisive life philosophies that the author wished to convey to his readers. Kholstomer's past is recounted in parallel with his present, through which Tolstoy posed and engaged in many burning problems of the time. The picture of life, reimagined in such a structure, became extremely lively under the author's genius pen.

Keywords: Artistic structure, *Kholstomer: The Story of a Horse*, Tolstoy.